

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 299/2026/HS-PT

Ngày 25-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Giang

Ông Đặng Minh Hạnh

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Hà Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 8 năm 2026 do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 122/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 248/2026/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 9 năm 2026 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà số 176/TB-TA ngày 15 tháng 9 năm 2026.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Vũ Hoàng A, sinh năm 1994 tại thành phố Hải Phòng; CCCD số: 031094012567 ngày 13 tháng 8 năm 2021; giới tính: nam; nơi sinh: thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; nơi cư trú: thôn T, xã A, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961 và bà Vũ Thị L, sinh năm 1963; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ là Phạm Thị Thu G, sinh năm 1995; chưa có con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 18/12/2025 đến ngày 26/12/2025 chuyển tạm giam và được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp Bảo Lãnh từ ngày 10/02/2026. Có mặt.

- Bị hại:

Ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn K, xã V, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Bà Đỗ Thị K, sinh năm 1962; địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Đỗ Văn Q:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961 (là vợ); địa chỉ: Thôn K, xã V, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1985 (là con); địa chỉ: Thôn K, xã V, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1987 (là con); địa chỉ: Thôn K, xã V, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị V1, sinh năm 1994 (là con); địa chỉ: Thôn A, xã V, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị C, sinh năm 1998 (là con); địa chỉ: TDP C M, phường L, Hải Phòng; vắng mặt.

Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1992 (là con); địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Đỗ Văn T1, sinh năm 2000 (là con); địa chỉ: Thôn K, xã V, Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị P, chị Đỗ Thị V, chị Đỗ Thị H, chị Đỗ Thị V1, chị Đỗ Thị C, anh Đỗ Văn T1 là chị: Đỗ Thị N, sinh năm 1992; địa chỉ: thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đỗ Thị K:

Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984 (là con); địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1986 (là con); địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1988 (là con); địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn N1, anh Nguyễn Văn H1 là: Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn L, xã V, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty TNHH T3; địa chỉ: Thôn A, xã Q, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H2 - Chức vụ: Giám đốc Công ty; vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nguyễn Thị H2: Ông Phạm Xuân H3; địa chỉ: Thôn Q, xã A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:*

Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 18/12/2025 Nguyễn Vũ Hoàng A có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15F-008.26 của Công ty trách nhiệm hữu hạn T3, địa chỉ: xã Q, Hải Phòng đi trên đường Q hướng từ Hải Phòng đi Quảng Ninh. Khi đi đến Km13+200 Quốc lộ A thuộc địa phận phường L, Hải Phòng nơi có đặt biển báo hiệu đường bộ người đi bộ cắt ngang, biển báo hiệu đường bộ giao nhau với đường không ưu tiên, biển báo hiệu đường bộ chỗ quay đầu xe và có tín hiệu đèn chớp vàng cảnh báo giao thông, Hoàng A điều khiển xe ở làn đường sát giải phân cách cứng theo chiều di chuyển, khi cách đoạn đường mở cho các phương tiện qua đường hoặc quay đầu khoảng 01 đến 02 mét thì phát hiện ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1964, nơi cư trú: thôn K, xã V, Hải Phòng điều khiển chở phía sau bà Đỗ Thị K, sinh năm 1962, nơi cư trú: thôn D L, xã V, Hải Phòng đang sang đường, Hoàng A đạp phanh để điều khiển xe dừng lại nhưng do không chú ý quan sát và không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn nên phần đầu xe ô tô đã đâm va vào phần tay lái bên phải xe mô tô do ông Q điều khiển làm xe ô tô văng vào gầm xe ô tô, ông Q và bà K bị ngã ra đường được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện V2, đến 15 giờ cùng ngày bà K tử vong, đến khoảng 12 giờ ngày 20/12/2025 ông Q tử vong, còn Nguyễn Vũ Hoàng A đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4103/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 - Công an thành phố H kết luận: Nguyên nhân chết của bà Đỗ Thị K là sốc do đa chấn thương (bút lục số 91).

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 4130/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng K1 kết luận: Nguyên nhân chết của ông Đỗ Văn Q là sốc do đa chấn thương (bút lục số 96).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường xác định: đoạn đường xảy ra tai nạn được trải nhựa asphalt thẳng phẳng. Ở giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông, vỉa hè rộng 2m, có đầy đủ biển báo, các vạch kẻ sơn theo quy chuẩn. Theo chiều di chuyển từ Hải Phòng hướng đi Quảng Ninh, tại khu vực xảy ra tai nạn có các biển báo như sau: Biển W.207c “Giao nhau với đường không ưu tiên (đường nhánh)” đặt tại lề đường bên phải; Biển W.224 “đường người đi bộ cắt ngang” đặt tại lề đường bên phải.

Lấy vạch sơn trắng sát dải phân cách cứng từ bên trái đường làm mép đường chuẩn. Lấy biển báo giao nhau với đường không ưu tiên làm điểm mốc ghi nhận: (1) vị trí của vết phanh bánh sau bên trái xe ô tô tải 15F-008.26 in hằn trên mặt đường, vết phanh kép hai bánh xe của ô tô rộng 0,2m tương ứng với bánh xe ô tô khoảng cách của hai vết là 0,25m. Khoảng cách từ mép đường chuẩn đến điểm gần nhất của vết phanh theo chiều từ trái qua phải là 0,8m, chiều dài của vết (1) là 7m tính đến trục bánh sau bên trái xe ô tô; (2) Vị trí xe ô tô BKS 15F-008.26 tại hiện trường: Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái đến mép đường chuẩn là 0,8m. Khoảng cách từ trục bánh sau bên trái đến mép đường chuẩn là 0,8m; (3) Vị trí của vết phanh của bánh bên trái phía trước của xe ô tô BKS 15F-008.26 in hằn lên mặt đường, kích thước 0,2m, có chiều dài là 2,3m. Khoảng cách từ đầu vết 3 đến mép đường chuẩn là 0,8m; (4) Vị trí của xe mô tô BKS 16N1-8622 đang nằm đổ xuống mặt đường, nằm trong gầm ở phần đầu xe ô tô BKS 15F-008.26. Khoảng cách từ trục bánh trước của xe mô tô 16N1-8622 đến mép đường chuẩn là 2,6m. Khoảng cách từ trục bánh sau của xe mô tô BKS 16N1-8622 đến mép đường chuẩn là 1,6m. Khoảng cách từ trục bánh trước bên trái của xe ô tô BKS 15F-008.26 đến trục bánh sau của xe mô tô BKS 16N1-8622 là 0,7m. Khoảng cách từ trục bánh sau của xe mô tô BKS 16N1-8622 đến tâm vết 5 là 0,8m; (5) Vị trí vết máu của nạn nhân Đỗ Thị K có kích thước (0,3x0,8)m. Khoảng cách từ tâm vết máu (5) đến mép đường chuẩn là 1,3m; (6) Vị trí vết máu của nạn nhân Đỗ Văn Q có kích thước (0,4x0,5)m. Khoảng cách từ tâm đến mép đường chuẩn là 1,2m. Khoảng cách từ tâm vết (5) đến tâm vết (6) là 3,3m. Quá khám nghiệm hiện trường thu giữ 01 camera an ninh ghi lại nội dung vụ việc.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 16N1-8622 ghi nhận: Tay phanh bị gãy khuyết kim loại cong gập theo chiều từ trên xuống dưới, bề mặt bám dính chặt chất màu xanh dạng sơn (1,5x0,5)cm; đầu núm tay lái bên phải bị rơi mất...(bút lục số 62).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 15F-008.26 ghi nhận: mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ phía ngoài cản trước (vị trí phía trên biển kiểm soát) bị trượt xước, mất sơn màu xanh bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su), kích thước trong diện (13x9)cm, tâm vết cao cách đất 100cm; mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ phía ngoài cản trước vị trí phía dưới biển kiểm soát bị trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu đen, kích thước rải rác trong diện (30x23)cm, tâm vết cao cách đất 70cm.

Tại bản kết luận giám định số 1112/KL – KTHS ngày 11/3/2026 của Phòng K1 Công an thành phố H kết luận: Dấu vết bẹp lõm, trượt xước mất sơn (màu xanh), bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ trước về sau, từ trái sang phải (từ bên lái sang bên phụ) ở mặt ngoài cản trước (vị trí phía trên biển kiểm soát) xe ô tô mang biển kiểm soát 15F-008.26, phù hợp với dấu vết trượt xước mất cao su (màu đen) ở đầu ngoài tay lái bên phải và dấu vết gãy khuyết kim loại, bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau ở tay phanh

bên phải xe mô tô mang BKS: 16N1-8622. Số khung, số máy của các phương tiện có liên quan là số nguyên thủy, không phát hiện thấy có sự tẩy xóa, sửa chữa các ký tự.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra thu 01 đoạn video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ việc, qua giám định không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm chất ma túy của Hoàng A vào ngày 18/12/2025 Hoàng A không có nồng độ cồn trong hơi thở và âm tính với các chất ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Vũ Hoàng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 15F-008.26 do Hoàng A điều khiển va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 16N1-8622 do ông Q điều khiển chở phía sau bà K, ngoài ra không có phương tiện nào khác. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Hoàng A không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, khi khoảng cách với xe mô tô còn khoảng 01-02m thì Hoàng A dùng chân đạp phanh xe để điều khiển xe dừng lại, nhưng do khoảng cách gần nên phần đầu xe ô tô do Hoàng A điều khiển đã va chạm với xe mô tô do ông Q điều khiển. Hậu quả: Ông Q và bà K bị thương tích được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 15 giờ cùng ngày bà K tử vong, đến 12 giờ ngày 20/12/2025 ông Q tử vong.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKSTN, ngày 21 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Vũ Hoàng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2025 đến ngày 26/12/2025).

Căn cứ Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự: Cấm bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi bắt bị cáo đi thi hành án.

Trả lại bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A 01 Giấy phép lái xe hạng C số 300248005220, do Bộ G1 cấp ngày 01/4/2024 mang tên Nguyễn Vũ Hoàng A.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm tuyên xử về án phí, quyền kháng cáo theo luật định;

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A thay đổi nội dung đã kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với nội dung Cáo trạng và bản án sơ thẩm, không có ý kiến về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:*

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A trong thời hạn quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A và căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nhận thấy, bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cung cấp thêm tình tiết mới là: đại diện gia đình bị hại nộp thêm đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia Q1; bố bị cáo ông Nguyễn Văn T là người cao tuổi khuyết tật nặng; đơn xin bảo lãnh của đại diện gia đình; bị cáo đã tự nguyện chấp hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A, đề nghị Hội đồng xét xử sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A 24-27 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A không tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm hình phạt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, hợp lệ, tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo chỉ đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, không xin hưởng án treo là trong phạm vi kháng cáo nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A có giấy phép lái xe theo quy định và được Công ty trách nhiệm hữu hạn T3 thuê làm lái xe cho Công ty H4 bên có ký hợp đồng lao động, khoảng 07 giờ 10 phút, ngày 18/12/2025 Nguyễn Vũ Hoàng A điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15F – 008.26 đi theo hướng từ Hải Phòng đi Quảng Ninh khi đến tại km13 + 200 Quốc lộ A thuộc địa phận phường L, thành phố Hải Phòng nơi có đặt biển báo hiệu đường bộ, đường người đi bộ cắt ngang, biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn và không chấp hành báo hiệu đường bộ đã vi phạm khoản 1 Điều 10; khoản 1 Điều 11; điểm a, b khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ nên dẫn đến phần đầu xe ô tô đã đâm va vào phần tay lái bên phải xe mô tô biển kiểm soát 16N1 – 8622 do ông Đỗ Văn Q điều khiển chở phía sau bà Đỗ Thị K đang chuyển hướng làm ông Q và bà K tử vong.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thiệt hại; đầu thú; bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A:

[4] Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo và đại diện gia đình cung cấp các tài liệu mới như đại diện gia đình bị hại tiếp tục nộp đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho

bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia Q1; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo ông Nguyễn Văn T là người cao tuổi khuyết tật nặng; đơn xin bảo lãnh của đại diện gia đình; bị cáo đã tự nguyện chấp hành nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0001327 ngày 24 tháng 9 năm 2026 thể hiện ý thức chấp hành pháp luật. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn theo quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội tu dưỡng, sửa chữa sai lầm. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A: Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1- Hải Phòng theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A, sửa một phần bản án sơ thẩm số 122/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A **27** (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án (Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2025 đến ngày 26/12/2025).

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ Điều 6, điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nhưng đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0001327 ngày 24 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H; bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Vũ Hoàng A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 1 – Hải Phòng;
- TAND Khu vực 1 – Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- CQCSĐ Công an thành phố Hải Phòng;
- CQTHAHS Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Vân Thúy